

Số: 05/2023/QĐST- DS

Đak Đoa, ngày 28 tháng 4 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 79/2022/TLST-DS ngày 10/10/2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát triển Nông Thôn Việt Nam. Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn Thành - Chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát triển Nông Thôn Việt Nam. Trụ sở: 02 Láng Hạ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng của nguyên đơn: Ông Nguyễn Tấn D - Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát triển Nông Thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Đăk Đoa Đông Gia Lai. Địa chỉ: 199 Nguyễn Huệ, thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Ông Đinh G, sinh năm 1986 và bà L, sinh năm 1994. Địa chỉ: Làng B, xã K, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Đinh G, sinh năm 1986 và bà L, sinh năm 1994 (sau đây gọi là bị đơn) thừa nhận còn nợ Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam (sau đây gọi là nguyên đơn) khoản nợ gốc và nợ lãi phát sinh tại Hợp đồng tín dụng số 04319/HĐTD ngày 11/7/2017. Tính đến ngày 20/4/2023 bị đơn còn nợ nguyên đơn với tổng số tiền là 136.490.534 đồng, gồm: Nợ gốc là 95.000.000 đồng, nợ lãi là 41.490.534 đồng (trong đó: Nợ lãi trong hạn là 31.149.328 đồng, lãi quá hạn là 10.341.206 đồng).

2. Bị đơn cam kết trả nợ toàn bộ khoản nợ gốc và nợ lãi cho nguyên đơn với tổng số tiền là 136.490.534 đồng, gồm: Nợ gốc là 95.000.000 đồng, nợ lãi là

41.490.534 đồng (trong đó: **Nợ lãi trong hạn là 31.149.328 đồng, lãi quá hạn là 10.341.206 đồng**), chậm nhất đến ngày 20/7/2023.

Ngoài ra, bị đơn còn phải tiếp tục chịu lãi phát sinh kể từ ngày 21/4/2023 cho đến khi thanh toán hết nợ cho nguyên đơn theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 04319/HĐTD ngày 11/7/2017.

2.3. Trường hợp bị đơn vi phạm thời hạn thanh toán nợ cho nguyên đơn như đã cam kết nêu trên thì nguyên đơn có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án Dân sự huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai xử lý tài sản bảo đảm do bị đơn thế để thu hồi toàn bộ số tiền nợ chưa trả. Cụ thể theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 04319/HĐTC được công chứng ngày 11/7/2017 và phụ lục sửa đổi bổ sung Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 01/PLHĐTC được UBND xã KDang, huyện Đak Đoa chứng thực ngày 22/8/2018, gồm:

Đất và tài sản trên đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BV 749998 đứng tên ông Đinh Guin, sinh năm 1986 và bà Lich, sinh năm 1994, thửa đất số 133, tờ bản đồ số 55, diện tích 5.496m², đất trồng cây lâu năm, do UBND huyện Đak Đoa cấp ngày 19/11/2014 (Qua xem xét thẩm định tại chỗ đất có diện tích là 4592,1m², có giới cận: Phía Đông giáp thửa đất số 140 có kích thước 39,32m, phía Tây giáp đường đất có kích thước 5,57m + 28,6m, phía Nam giáp thửa đất số 116 có kích thước số 41,65m + giáp thửa đất số 03 tờ bản đồ số 66 có kích thước 39,14m + 32,40m, phía Bắc giáp đường đất hiện trạng có kích thước 5,99m + 20,38m + 70,25m + 10,3m + 3m. Tài sản trên đất đang trồng cây cà phê phát triển kém).

2.4. Về án phí:

- Án phí tranh chấp dân sự hòa giải thành là (làm tròn số) là: **3.412.263 đồng**. Bị đơn chịu toàn bộ số tiền án phí này.

- Hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.169.583 đồng theo biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí tòa án số 0009696 ngày 17/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đak Đoa.

2.5. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ:

Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ với số tiền là **8.000.000 đồng**. Bị đơn tự nguyện chịu toàn bộ số tiền này. Do nguyên đơn đã nộp ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ số tiền nêu trên nên bị đơn có nghĩa vụ trả lại cho nguyên đơn số tiền đã tạm ứng là **8.000.000 đồng**.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- Dương sự;
- VKSND huyện Đ;
- THADS huyện Đ;
- Lưu: Hồ sơ, cq.

THẨM PHÁN

Đoàn Xuân Hòa